

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 32/NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 15 tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua chủ trương và phương án giải thể Quỹ bảo lãnh tín dụng
Cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Phú Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Xét Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phương án giải thể Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Phú Yên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua chủ trương và phương án giải thể Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Phú Yên.

(Chi tiết kèm theo Phương án giải thể Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Phú Yên).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VIII, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Cao Thị Hòa An

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHƯƠNG ÁN
GIẢI THỂ QUỸ BẢO LÃNH TÍN DỤNG
CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TỈNH PHÚ YÊN**

(Kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ BẢO LÃNH TÍN DỤNG CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TỈNH PHÚ YÊN

1. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy

Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Phú Yên (sau đây gọi là Quỹ BLTD) được thành lập theo Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 16/8/2016 của UBND tỉnh; Quyết định số 2151/QĐ-UBND ngày 01/11/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 16/8/2016 của UBND tỉnh, với các chức năng, nhiệm vụ như sau:

a) Chức năng nhiệm vụ:

- Tiếp nhận, quản lý các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, các chương trình, dự án tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

- Phối hợp với các tổ chức cho vay trong việc kiểm tra, giám sát và thẩm định các dự án cho vay đầu tư sản xuất kinh doanh có bảo lãnh để ngăn chặn, xử lý kịp thời các rủi ro phát sinh.

b) Tổ chức bộ máy gồm:

- Hội đồng quản lý Quỹ BLTD hoạt động kiêm nhiệm gồm 5 thành viên: Chủ tịch Hội đồng quản lý là Phó Chủ tịch UBND tỉnh; các thành viên còn lại là lãnh đạo các cơ quan: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Phú Yên và Hội doanh nghiệp tỉnh Phú Yên.

- Ban kiểm soát Quỹ BLTD hoạt động kiêm nhiệm gồm 3 thành viên: Là công chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Phú Yên, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đến ngày 30/6/2021, Ban điều hành Quỹ BLTD hoạt động chuyên trách có 4 thành viên, gồm: 1 Giám đốc và 3 nhân viên. Sau khi có chủ trương giải thể Quỹ BLTD, Giám đốc Quỹ BLTD đã xin chuyển công tác nên từ ngày 01/8/2021, Quỹ BLTD có 3 nhân viên chuyên trách.

c) Trụ sở hoạt động: Tại Sở Tài chính Phú Yên, số 48 Lê Duẩn, Phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

2. Tình hình hoạt động

2.1. Nguồn vốn:

Vốn hoạt động của Quỹ BLTD tại thời điểm ngày 30/6/2021 là: 97.544.623.760 đồng, gồm:

a) Vốn điều lệ ngân sách đã cấp: 85.000.000.000đồng (*Tám mươi lăm tỷ đồng*), trong đó: Ngân sách Trung ương cấp: 60.000.000.000đồng; Ngân sách tỉnh cấp: 25.000.000.000 đồng.

b) Quỹ đầu tư phát triển: 6.408.527.730 đồng.

c) Vốn bổ sung từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 6.136.096.030đồng.

2.2. Hoạt động bảo lãnh tín dụng:

Từ khi bắt đầu đi vào hoạt động trong năm 2018 đến ngày 31/12/2019, Quỹ BLTD cấp chứng thư bảo lãnh tín dụng cho 03 doanh nghiệp với tổng doanh số cấp bảo lãnh tín dụng là 3,5 tỷ đồng.

Năm 2020, Quỹ BLTD đã cấp chứng thư bảo lãnh tín dụng cho 5 doanh nghiệp trong nhiều lĩnh vực: Giáo dục, nông nghiệp, xuất nhập khẩu, xây dựng và thương mại - dịch vụ, với tổng doanh số cấp bảo lãnh tín dụng là 10 tỷ đồng.

Đến ngày 30/6/2021, Quỹ BLTD đã phối hợp với ngân hàng và doanh nghiệp thực hiện xong việc tắt toán, không tái ký hợp đồng bảo lãnh với các doanh nghiệp, quy trình thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ ngày 01/7/2021, Quỹ BLTD không còn hoạt động bảo lãnh tín dụng, chỉ thực hiện các nội dung công việc phục vụ công tác giải thể.

2.3. Kết quả tài chính:

Kết quả hoạt động thu, chi tài chính của Quỹ BLTD từ khi thành lập đến thời điểm ngày 30/6/2021 như sau:

DVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Từ ngày 01/01/2021 đến 30/06/2021
1	Doanh thu	3.983.903.041	4.845.449.435	5.957.598.487	2.519.808.469
	<i>Trong đó: Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>3.937.903.041</i>	<i>4.838.116.102</i>	<i>5.908.135.402</i>	<i>2.499.604.887</i>
2	Chi phí	241.133.496	536.014.845	834.845.439	356.647.958
3	Thuế TNDN	748.553.909	861.886.918	717.185.427	432.632.102
4	Chênh lệch thu - chi sau thuế	2.994.215.636	3.447.547.672	4.405.567.621	1.730.528.409

2.4. Đánh giá chung:

Kể từ khi thành lập đến ngày 30/6/2021, Quỹ BLTD đã từng bước hoàn thiện bộ máy tổ chức; xây dựng và ban hành các quy chế, quy trình làm cơ sở pháp lý cho hoạt động của Quỹ BLTD; tổ chức truyền thông quảng bá về Quỹ BLTD cho DNNVV trên địa bàn tỉnh; tổ chức học tập nghiệp vụ cho cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu công việc; ký kết thỏa thuận khung với các Ngân hàng thương mại theo Thông tư

số 45/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; thực hiện phát hành bảo lãnh cho các doanh nghiệp đủ điều kiện bảo lãnh theo quy định. Kết quả hoạt động hàng năm Quỹ BLTD đã đảm bảo mục tiêu an toàn và phát triển vốn.

Tuy nhiên, do cơ chế hoạt động của Quỹ BLTD theo quy định của pháp luật tồn tại nhiều bất cập nên hoạt động bảo lãnh tín dụng gặp khó khăn, doanh số cấp bảo lãnh tín dụng còn thấp, chưa đạt hiệu quả cao. Những khó khăn trong quá trình hoạt động của Quỹ BLTD như sau:

a) Mục tiêu của Quỹ BLTD là vừa hỗ trợ cho doanh nghiệp, nhưng phải đảm bảo an toàn và phát triển vốn, trong khi hoạt động bảo lãnh tín dụng là một hoạt động tiềm ẩn nhiều rủi ro. Để đảm bảo mục tiêu này, Quỹ BLTD phải luôn thận trọng hết mức để đưa ra quyết định hỗ trợ cho doanh nghiệp nên doanh số cấp bảo lãnh còn hạn chế, chưa đáp ứng được kỳ vọng đặt ra khi thành lập Quỹ BLTD.

b) Năng lực tài chính của DNNVV có hạn, tài sản thế chấp gần như không đủ cho nhu cầu vốn, trong khi các Quỹ BLTD phải đảm bảo điều kiện chặt chẽ khi xét duyệt cấp bảo lãnh cho doanh nghiệp. Do đó, nếu doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện vay vốn của ngân hàng thì cũng không thể đáp ứng được điều kiện cấp bảo lãnh của Quỹ BLTD.

c) Những doanh nghiệp có năng lực tài chính lành mạnh, hầu hết đều được ngân hàng sẵn đón, hỗ trợ về mặt thủ tục. Doanh nghiệp không cần mất thời gian để thông qua Quỹ BLTD, vì vừa tăng chi phí vừa mất nhiều thời gian hơn so với việc chỉ tiếp cận với ngân hàng thương mại.

d) Các doanh nghiệp chưa có hệ thống kế toán minh bạch nên công tác thẩm định để cấp bảo lãnh cho doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, cán bộ thẩm định khó đánh giá đúng thực tế tài chính của doanh nghiệp, dễ phát sinh rủi ro tài chính.

đ) Các Quỹ BLTD trên toàn quốc hoạt động rời rạc, mỗi địa phương làm mỗi kiểu, không có sự thống nhất hay chủ trì của cơ quan chức năng Trung ương, do vậy rất khó khăn khi phát sinh những vấn đề vướng mắc, đặc biệt khi có rủi ro xảy ra.

e) Các ngân hàng thương mại hầu như không quan tâm nhiều đến sự tồn tại của Quỹ BLTD. Hầu hết chính sách của các ngân hàng không nhận thư bảo lãnh như tài sản đảm bảo chính thức, do đó dù doanh nghiệp được Quỹ cấp bảo lãnh nhưng vẫn rất khó dùng thư bảo lãnh để tiếp cận vay vốn từ các ngân hàng.

g) Toàn bộ vốn hoạt động của Quỹ BLTD từ khi thành lập đến nay được gửi tại các Ngân hàng thương mại (Doanh thu hoạt động tài chính chiếm tỷ lệ trên 98% tổng doanh thu của Quỹ BLTD), thu nhập từ tiền lãi được sử dụng để chi trả công tác quản lý Quỹ BLTD (gồm thù lao kiêm nhiệm của Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, lương của Ban điều hành, chi phí hoạt động của Quỹ BLTD), các khoản thuế, nộp ngân sách nhà nước và bổ sung vốn hoạt động cho Quỹ BLTD.

II. PHƯƠNG ÁN GIẢI THỂ QUỸ BẢO LÃNH TÍN DỤNG

1. Tổ chức kiểm toán độc lập để đánh giá thực trạng tài chính và giá trị thực của vốn điều lệ:

Quỹ BLTD đã kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính tại thời điểm ngày

30/6/2021 nên trong vòng 6 tháng trước thời điểm quyết định giải thể Quỹ BLTD, không cần tổ chức kiểm toán độc lập để đánh giá thực trạng tài chính và giá trị thực của vốn điều lệ.

Căn cứ Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 của Quỹ BLTD đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán FAC (tại Báo cáo Kiểm toán độc lập số 051/2021/BCTC-FACNT ngày 30/7/2021), tình hình tài chính của Quỹ BLTD tại ngày 30/6/2021 như sau:

DVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 30/6/2021
I	Tổng vốn chủ sở hữu	97.544.623.760
1	Vốn điều lệ ngân sách cấp	85.000.000.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	6.408.527.730
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	6.136.096.030
	<i>Trong đó:</i>	
	<i>- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước.</i>	<i>4.405.567.621</i>
	<i>- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này</i>	<i>1.730.528.409</i>
II	Kết quả hoạt động	
1	Doanh thu	2.519.808.469
	<i>Trong đó: Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>2.499.604.887</i>
2	Chi phí	356.647.958
3	Thuế TNDN	432.632.102
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.730.528.409

2. Phương án thanh lý tài sản, xử lý nguồn vốn điều lệ, các khoản bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đang thực hiện và thanh toán các khoản nợ của Quỹ BLTD:

a) Phương án thanh lý tài sản:

Quỹ BLTD không thực hiện mua sắm tài sản cố định, chỉ mua sắm công cụ, dụng cụ để phục vụ cho hoạt động công tác và đã được phân bổ hết vào chi phí hoạt động. Quỹ BLTD có trách nhiệm kiểm kê và bàn giao toàn bộ tài sản công cụ, dụng cụ cho Hội đồng giải thể để điều chuyển cho Quỹ phát triển đất tỉnh tiếp tục quản lý, sử dụng. Quỹ phát triển đất tỉnh chịu trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản công cụ, dụng cụ theo quy định.

b) Phương án xử lý nguồn vốn điều lệ:

Theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán độc lập, tại thời điểm ngày 30/6/2021, vốn chủ sở hữu của Quỹ BLTD là 97.544.623.760 đồng (*chi tiết tại khoản 1 Mục II nêu trên*).

Từ ngày 01/7/2021 đến ngày 30/9/2021, lãi phát sinh (dự kiến) từ tài khoản tiền gửi tại ngân hàng của Quỹ BLTD là 1.234.381.752 đồng. Sau khi chi cho chi phí hoạt động 93.411.778 đồng (lương nhân viên, văn phòng phẩm và các khoản chi phí phục vụ hoạt động khác) và tăng vốn chủ sở hữu do hoàn nhập từ Quỹ khen thưởng, phúc lợi 30.412.500 đồng, vốn chủ sở hữu của Quỹ BLTD tại thời điểm ngày 30/9/2021 là 98.716.006.234 đồng.

Sau khi thanh toán các khoản nợ phải trả của Quỹ BLTD, Quỹ BLTD bàn giao vốn chủ sở hữu cho Hội đồng giải thể lập thủ tục nộp về ngân sách cấp tỉnh quản lý. Việc xử lý nguồn vốn này thực hiện theo quy định.

c) Phương án xử lý các khoản bảo lãnh tín dụng cho DNNVV đang thực hiện:

Đến ngày 30/6/2021, Quỹ BLTD đã thực hiện xong việc tất toán, không tái ký hợp đồng bảo lãnh với các doanh nghiệp nên không còn dư nợ bảo lãnh tín dụng, không phát sinh các quyền và nghĩa vụ có liên quan đến hợp đồng bảo lãnh với doanh nghiệp.

d) Phương án thanh toán các khoản nợ của Quỹ BLTD:

Các khoản nợ của Quỹ BLTD tại thời điểm ngày 30/9/2021 như sau:

- Nợ phải thu: 0 đồng;
- Nợ phải trả: 260.807.295 đồng, gồm: Phải trả người bán 368.450 đồng (Cước gửi thư EMS tại bưu điện); Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước 228.193.995 đồng (Thuế TNDN phải nộp); Quỹ khen thưởng, phúc lợi 30.412.500 đồng; Phải trả khác 1.832.350 đồng (Thuế TNCN còn thừa và kinh phí công đoàn phải nộp).

Đối với Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Do chưa xây dựng Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ khen thưởng, phúc lợi nên không thực hiện chi trả mà hoàn nhập vào vốn chủ sở hữu của Quỹ BLTD để nộp về ngân sách cấp tỉnh.

Đối với các khoản nợ phải trả còn lại: Quỹ BLTD thực hiện thanh toán các khoản nợ phải trả theo quy định.

3. Phương án xử lý các nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng lao động:

Từ ngày 01/8/2021, Quỹ BLTD còn quản lý 3 nhân viên chuyên trách (có ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn).

Theo nguyện vọng của người lao động đang làm việc tại Quỹ BLTD: 01 người lao động xin thôi việc và nhận trợ cấp theo chế độ quy định; 02 người lao động xin được bố trí sang công tác khác.

Hiện nay, Quỹ phát triển đất tỉnh đang tổ chức hoạt động theo mô hình kiêm nhiệm (Giám đốc, Phó Giám đốc và kế toán trưởng), Ban điều hành chỉ có 1 nhân viên chuyên trách đảm nhận các công việc chung. Thời gian đến, Quỹ phát triển đất tỉnh dự kiến bổ sung nhân sự để từng bước chuyển đổi mô hình hoạt động theo hướng chuyên trách; khai thác, quản lý có hiệu quả và nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh (theo Nghị quyết số 07/NQ-QPTĐ ngày 20/01/2021 của Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển đất tỉnh về Phiên họp Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển đất mở rộng ngày 15/01/2021). Do đó, cho 01 lao động thôi việc và nhận trợ cấp theo chế độ quy định và điều chuyển 02 lao động sang công tác tại Quỹ phát triển đất tỉnh sau khi Quỹ BLTD hoàn thành việc giải thể.

4. Nội dung chấm dứt toàn bộ quyền, lợi ích của Quỹ BLTD:

Sau khi hoàn thành việc thanh toán các khoản nợ phải trả của Quỹ BLTD, toàn bộ quyền hạn và nghĩa vụ của Quỹ BLTD với các bên liên quan đều chấm dứt.

5. Phương án xử lý hồ sơ lưu trữ:

Sau khi kết thúc quá trình giải thể, Báo cáo tài chính, sổ sách kế toán, các tài liệu liên quan đến việc giải thể Quỹ BLTD và toàn bộ hồ sơ, tài liệu của Quỹ BLTD từ khi thành lập đến khi kết thúc quá trình giải thể được chỉnh lý và bàn giao cho Hội đồng giải thể nộp lưu vào Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh trực thuộc Sở Nội vụ theo đúng quy định về lưu trữ tài liệu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sau khi phương án giải thể được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, UBND tỉnh ban hành quyết định giải thể theo quy định.

2. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ra quyết định giải thể, Hội đồng giải thể tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và công bố công khai quyết định giải thể Quỹ BLTD trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương và Trung ương theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của Quỹ BLTD sau khi có quyết định giải thể:

3.1. Kể từ ngày quyết định giải thể có hiệu lực, Quỹ BLTD có trách nhiệm thực hiện triển khai các nhiệm vụ:

- a) Chấm dứt hoạt động bảo lãnh tín dụng và các hoạt động có liên quan;
- b) Khóa sổ kế toán; kiểm kê tài sản; đối chiếu công nợ phải thu, phải trả, lập báo cáo tài chính đến thời điểm quyết định giải thể có hiệu lực.
- c) Lập danh sách các khoản tiền gửi tại các tổ chức tài chính của Quỹ BLTD, nợ phải trả.
- d) Gửi văn bản đề nghị cơ quan thuế xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế của Quỹ BLTD.

3.2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày quyết định giải thể có hiệu lực, Quỹ BLTD phải bàn giao cho Hội đồng giải thể (thông qua Sở Tài chính – Thường trực Hội đồng giải thể):

- a) Báo cáo tài chính, sổ sách kế toán và các tài liệu liên quan đến việc giải thể của Quỹ BLTD.
- b) Toàn bộ tài sản thuộc quyền sở hữu, quản lý, sử dụng hợp pháp của Quỹ BLTD.

4. Trách nhiệm của Hội đồng giải thể sau khi có quyết định giải thể

- a) Thu hồi con dấu của Quỹ BLTD để phục vụ việc giải thể;
- b) Tổ chức giải thể Quỹ BLTD theo phương án được duyệt;
- c) Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày kết thúc việc giải thể, Hội đồng giải thể báo cáo UBND tỉnh về kết quả giải thể Quỹ BLTD./.

CHỦ TỊCH

Cao Thị Hòa An